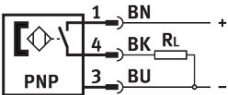


# Cảm biến tiệm cận SMT0-1-PS-S-LED-24-C

Số bộ phận: 151685

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                              | Giá trị                                               |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| Thiết kế                              | Cấu trúc khối                                         |
| Dựa trên tiêu chuẩn                   | EN 60947-5-2                                          |
| Giấy phép                             | Dấu RCM                                               |
| Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)   | theo chỉ thị EMC của EU<br>theo chỉ thị RoHS của EU   |
| Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp) | theo quy định UK cho EMV<br>theo các quy định UK RoHS |
| Ghi chú vật liệu                      | Tuân thủ RoHS                                         |
| Kích thước đo                         | Vị trí                                                |
| Nguyên tắc đo lường                   | cảm ứng từ                                            |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh        | -25 °C...70 °C                                        |
| Độ chính xác lặp lại                  | 0.2 mm                                                |
| Đầu ra chuyển mạch                    | PNP                                                   |
| Chức năng phần tử chuyển mạch         | Cơ cấu đóng                                           |
| Độ trễ                                | 0.1 mm...1.5 mm                                       |
| Thời gian bật                         | 1 ms                                                  |
| Thời gian tắt                         | 1 ms                                                  |
| Tần số chuyển mạch tối đa             | 1 kHz                                                 |
| Dòng điện đầu ra tối đa               | 200 mA                                                |
| Hiệu suất chuyển mạch tối đa DC       | 6 W                                                   |
| Sụt áp                                | 3 V                                                   |
| Mạch bảo vệ cảm ứng                   | thích ứng với cuộn MZ, MY, ME                         |
| dòng điện dư                          | 0.01 mA                                               |
| Chống chịu ngắn mạch                  | theo chu kỳ                                           |
| Khả năng chống quá tải                | có sẵn                                                |
| Dải điện áp hoạt động DC              | 10 V...30 V                                           |
| Dao động                              | 10 %                                                  |
| Chống phân cực                        | cho tất cả các kết nối điện                           |
| Cổng nối điện 1, kiểu kết nối         | Giắc cắm                                              |
| Cổng nối điện 1, công nghệ kết nối    | M8x1 được mã hóa A theo EN 61076-2-104                |
| Cổng nối điện 1, số chân cắm/dây      | 3                                                     |
| Hướng ra cổng nối                     | dọc theo                                              |

| Đặc tính                         | Giá trị                                                   |
|----------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| Vật liệu các tiếp điểm phích cắm | Đồng thau, mạ vàng                                        |
| Kiểu gấn                         | với phụ kiện                                              |
| Vị trí lắp đặt                   | bất kì                                                    |
| trọng lượng sản phẩm             | 20 g                                                      |
| nhà màu                          | màu đen                                                   |
| Vật liệu vỏ                      | PC<br>PET<br>POM<br>NGUYÊN CHẤT<br>Thép<br>Kém đúc áp lực |
| Hiện thị trạng thái chuyển mạch  | Đèn LED màu vàng                                          |
| Mức độ bảo vệ                    | IP67                                                      |
| Tuân thủ LABS                    | VDMA24364-B2-L                                            |